

Bắc Giang, ngày 16 tháng 6 năm 2017

Số: 03/2017/QĐST-KDTM

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 06/TLST-KDTM ngày 20 tháng 3 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Ngân hàng cổ phần thương mại DA.

Do ông Võ Minh T, chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, là người đại diện theo pháp luật.

Địa chỉ trụ sở chính: Số A, đường L, quận N, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ chi nhánh: Số B, đường L, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang H, phó giám đốc Ngân hàng cổ phần thương mại DA- Chi nhánh Bắc Giang (Theo quyết định ủy quyền số 682/QĐ-DAB-PC ngày 14/4/2016 của Tổng giám đốc ngân hàng thương mại cổ phần DA). Ông Nguyễn Quang H ủy quyền lại cho bà Vũ Xuân Q, chức danh: Kiểm soát quản lý tín dụng- Ngân hàng TMCP DA- Chi nhánh Bắc Giang (Theo quyết định ủy quyền số 278/QĐ-BGG ngày 21/12/2016).

+ **Bị đơn:**

1. Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Số B, đường N, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

2. Ông Trần Văn T, sinh năm 1960, do bà Nguyễn Thị K làm đại diện theo ủy quyền. Theo giấy ủy quyền ngày 27/4/2017, số chứng thực 28/2017 quyền số 01-SCT/CK,ĐC.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Nguyễn Thị K và ông Trần Văn T đồng ý trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần DA số tiền gốc vay, lãi trong hạn, lãi quá hạn tính đến ngày 08/6/2017 với

tổng số tiền là 436.367.513 (Bốn trăm ba mươi sáu triệu ba trăm sáu bảy nghìn năm trăm mười ba đồng) gồm: Vốn: 329.725.000 đồng; tiền lãi trong hạn: 19.781.666 đồng; lãi quá hạn: 86.860.847 theo hợp đồng tín dụng số 522/NT ngày 25/12/2012 và phụ lục số 52/NT/PLHĐ-01 ký ngày 27/11/2014; hợp đồng thế chấp số 522/NT-HĐTC ngày 25/12/2012 và phụ lục hợp đồng thế chấp số 522/NT-HĐTC-01 ký ngày 27/11/2014; hợp đồng vay vốn số K2603/1 ký ngày 28/11/2014 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần DA- Chi nhánh Bắc Giang với Bà Nguyễn Thị K và ông Trần Văn T.

2. Ngân hàng thương mại cổ phần DA đồng ý cho Bà Nguyễn Thị K và ông Trần Văn T trả số tiền 436.367.513 chia trong 3 năm. Cụ thể:

- + Ngày 22/6/2017 trả Ngân hàng 100.000.000 đồng.
- + Ngày 22/6/2018 trả Ngân hàng 110.000.000 đồng.
- + Ngày 22/6/2019 trả Ngân hàng 119.725.000 đồng.
- + Ngày 22/6/2020 trả Ngân hàng 106.642.513 đồng.

3. Nếu đến hạn trả nợ mà bà Oanh và ông Thịnh vi phạm một trong những thời hạn trên thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phát mại các tài sản bảo đảm để thu hồi nợ (bao gồm nợ gốc và lãi) cho ngân hàng, chi tiết như sau:

Bất động sản tọa lạc tại thửa đất số 74 tờ bản đồ số 18, tại địa chỉ Số B, đường N, phường P, thành phố B theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số BI 121698, sổ vào sổ cấp giấy: H00278/QĐ số 3666/QĐ-UBND do UBND thành phố B cấp ngày 15/12/2011 cho bà Nguyễn Thị K. Trường hợp tài sản đảm bảo không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì bà Oanh và ông Thịnh phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng và chịu mọi chi phí phát sinh.

4. Về án phí: Ngân hàng cổ phần thương mại DA nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 10.909.187 đồng, nhưng được trừ vào số tiền 10.216.500 đồng tiền tạm ứng án phí Ngân hàng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2012/06131 ngày 20/3/2017. Xác nhận Ngân hàng đã nộp 10.216.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng cổ phần thương mại DA còn phải nộp tiếp 692.687 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải (ngày 09/6/2017), bà Nguyễn Thị K và ông Trần Văn T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng cho vay.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Trường